

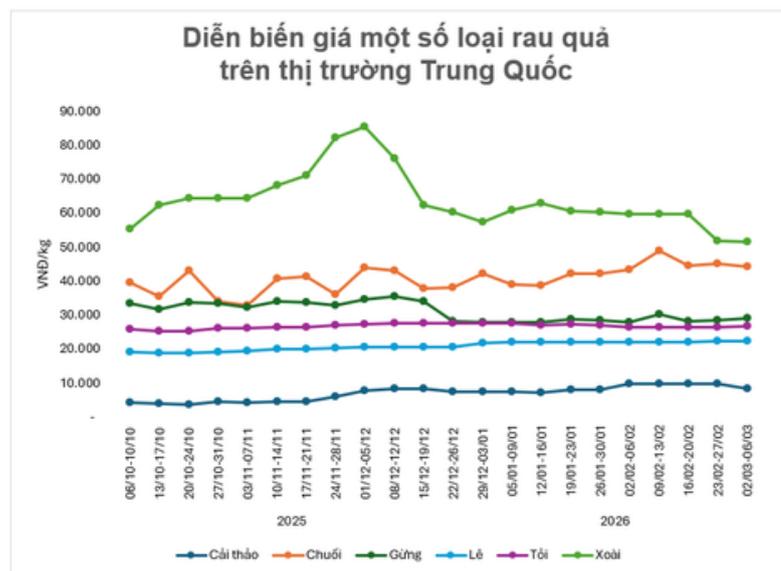
NGÀNH HÀNG RAU QUẢ

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- Tại thị trường Trung Quốc, giá cải thảo, chuối, lê, xoài giảm; giá gừng, tỏi tăng so với tuần trước;
- Xuất khẩu kiwi Thiểm Tây tăng, xuất khẩu táo và lê giảm;
- Xuất khẩu dưa lưới Brazil đạt 194.000 tấn đầu vụ 2025/26;
- Iraq hoàn tất chuyển xuất khẩu cà chua trồng trong nước đầu tiên bằng đường biển;
- Vùng Jazan (Ả Rập Xê Út) sản xuất hơn 15.000 tấn dưa hấu mỗi năm;
- Canada nghiên cứu rút ngắn thời gian lai tạo giống anh đào xuống 10 năm;
- Chile điều chỉnh dự báo xuất khẩu nho ăn tươi niên vụ 2025/26 xuống còn 62,2 triệu thùng;
- Xuất khẩu kiwi của Chile dự kiến sẽ tăng vào năm 2026.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá một số loại nông sản trên thị trường Trung Quốc

- Giá cải thảo trung bình đạt 8.150 VNĐ/kg, giảm 1.453 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá chuối trung bình đạt 44.309 VNĐ/kg, giảm 664 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá gừng trung bình đạt 28.976 VNĐ/kg, tăng 412 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá lê trung bình đạt 22.206 VNĐ/kg, giảm 150 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá tỏi trung bình đạt 26.682 VNĐ/kg, tăng 185 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá xoài trung bình đạt 51.614 VNĐ/kg, giảm 348 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

(Tỷ giá tạm tính theo Tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước VN từ 05/03-11/03/2026: 1 CNY= 3.622,01 VNĐ)

Trung Quốc

Theo dữ liệu xuất khẩu từ hải quan Trung Quốc, năm 2025 xuất khẩu kiwi tươi của tỉnh Thiểm Tây tăng trưởng mạnh, trong khi táo tươi, lê tươi và nước ép táo cô đặc giảm ở các mức độ khác nhau. Cụ thể, xuất khẩu kiwi tươi đạt 8.812 tấn, trị giá 13,18 triệu USD, tăng lần lượt 55,76% và 63,4% so với năm trước, đưa Thiểm Tây đứng thứ 3 Trung Quốc về xuất khẩu mặt hàng này. Các thị trường xuất khẩu chính gồm Kyrgyzstan, Nga, Uzbekistan, Thái Lan và Indonesia. Xuất khẩu nước ép táo cô đặc đạt 64.400 tấn, trị giá 95,9 triệu USD, giảm khoảng 21% so với năm trước nhưng tỉnh này vẫn đứng thứ 2 Trung Quốc về xuất khẩu, với các thị trường chủ yếu là Thổ Nhĩ Kỳ, Hoa Kỳ, Canada, Úc và Nam Phi. Xuất khẩu táo tươi đạt 45.200 tấn, trị giá 47,06 triệu USD, giảm khoảng 20%, với các thị trường chính gồm Thái Lan, Việt Nam, Nepal, Malaysia và Nga, xếp thứ 5 cả nước. Đối với lê tươi, xuất khẩu đạt 33.000 tấn, trị giá 29,43 triệu USD, giảm 11,8% về lượng và 22,4% về giá trị, trong đó Việt Nam và Thái Lan vẫn là hai thị trường tiêu thụ lớn; Thiểm Tây đứng thứ 4 Trung Quốc về xuất khẩu lê. [2]

Brazil

Xuất khẩu dưa lưới của Brazil đạt hơn 194.000 tấn trong giai đoạn từ tháng 8/2025 đến tháng 1/2026, tăng 6% so với cùng kỳ vụ trước. Theo Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế Ứng dụng Brazil (Cepea), nông dân tại các bang Rio Grande do Norte và Ceará đã thu hoạch sớm trước mùa mưa từ tháng 1-3, góp phần thúc đẩy sản lượng xuất khẩu trong nửa đầu vụ.

Hà Lan là thị trường nhập khẩu lớn nhất, chiếm 43,34% lượng xuất khẩu, tiếp theo là Tây Ban Nha (24,88%), Vương quốc Anh (23,16%) và Canada (3,27%). Bang Rio Grande do Norte tiếp tục là trung tâm xuất khẩu trái cây quan trọng của Brazil, với kim ngạch năm 2025 đạt 269,5 triệu USD, tăng 33% so với năm trước. Dự kiến trong niên vụ 2025/26, lượng trái cây xuất khẩu qua cảng Natal có thể đạt khoảng 300.000 tấn nhờ các khoản đầu tư nâng cấp hạ tầng cảng. Tuy nhiên, xuất khẩu của Brazil có thể chịu cạnh tranh trong thời gian tới khi sản lượng từ Costa Rica và Guatemala tăng trong giai đoạn từ tháng 2 đến tháng 7. [3]



Iraq

Iraq vừa hoàn tất lô xuất khẩu cà chua trồng trong nước đầu tiên, xuất phát từ tỉnh Basra sang các thị trường vùng Vịnh. Cụ thể, ngày 19/2, lô hàng được vận chuyển bằng 4 xe tải đông lạnh (mỗi xe hơn 17 tấn) qua cửa khẩu Safwan, sau đó đưa xuống cảng và vận chuyển bằng đường biển tới Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Bahrain, Qatar và Kuwait.

Việc xuất khẩu thành công nhờ sản lượng dư thừa theo mùa và chất lượng cà chua được cải thiện, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. [4]



Ả Rập Xê Út

Khu vực Jazan mỗi năm sản xuất hơn 15.000 tấn dưa hấu trên diện tích khoảng 14.000 ha. Đây là loại trái cây mùa hè phổ biến, được tiêu thụ nhiều tại các chợ địa phương và đặc biệt tăng mạnh trong tháng Ramadan. Ngoài tiêu thụ tươi, dưa hấu còn được sử dụng làm nguyên liệu chế biến nước ép và các sản phẩm thực phẩm khác, góp phần mở rộng đầu ra cho nông dân và thúc đẩy ngành chế biến thực phẩm địa phương. Bộ Môi trường, Nước và Nông nghiệp Ả Rập Xê Út đang triển khai nhiều chương trình hỗ trợ nông dân, phát triển sản xuất và mở rộng kênh tiêu thụ, phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp trong Tầm nhìn 2030 của Ả Rập Xê Út. [5]

Canada

Các nhà nghiên cứu tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Summerland thuộc Bộ Nông nghiệp và Thực phẩm Canada đang triển khai nghiên cứu nhằm rút ngắn thời gian lai tạo giống anh đào mới từ khoảng 30 năm xuống còn 10 năm. Theo Tiến sĩ Letitia Da Ros, mục tiêu của chương trình là giúp người trồng tại British Columbia sớm tiếp cận các giống anh đào có năng suất cao, kháng bệnh tốt và thích ứng với biến động thời tiết. Nghiên cứu tập trung vào việc lai tạo các giống ra hoa sớm và sử dụng dấu ấn di truyền để dự đoán khả năng sinh trưởng của cây trong điều kiện nhiệt độ khắc nghiệt, từ đó giảm thời gian thử nghiệm truyền thống. British Columbia hiện sản xuất 95% sản lượng anh đào của Canada, và các chương trình lai tạo giống tại Summerland đã hoạt động gần 100 năm, tạo ra 36 giống anh đào được trồng trên toàn thế giới. [6]

Chile

Chile điều chỉnh dự báo xuất khẩu nho ăn tươi niên vụ 2025/26 xuống còn 62,2 triệu thùng

Ủy ban Nho ăn quả Chile đã điều chỉnh dự báo xuất khẩu nho ăn tươi niên vụ 2025/26

xuống còn 62,2 triệu thùng (8,2 kg/thùng), giảm 8,4% so với mùa trước do ảnh hưởng của thời tiết bất lợi và sự thay đổi trong cơ cấu sản xuất tại các vùng trồng. Hầu hết các khu vực sản xuất đều ghi nhận sản lượng giảm, đặc biệt tại các vùng phía bắc, trong khi một số khu vực như Maule và Santiago Metropolitan Region vẫn tăng trưởng. Về thị trường, khu vực Mỹ Latinh được dự báo tăng trưởng, trong khi xuất khẩu sang châu Á, châu Âu và Bắc Mỹ có xu hướng giảm. Ngoài ra, sự chậm trễ sản xuất tại khu vực trung tâm và sụt giảm sản lượng ở phía bắc có thể ảnh hưởng đến lịch xuất khẩu, khiến ngành phải tăng cường các giải pháp hậu cần vào cuối mùa vụ. [7]

Xuất khẩu kiwi của Chile dự kiến sẽ tăng vào năm 2026

Năm 2026, sản lượng kiwi xuất khẩu của Chile dự kiến tăng mạnh, ước đạt khoảng 170.000 tấn, tăng 16–20% so với năm trước. Sự gia tăng sản lượng sẽ đi kèm với các tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt hơn nhằm duy trì khả năng cạnh tranh tại các thị trường trọng điểm như Ấn Độ, Hoa Kỳ, Mexico và Brazil. Chương trình đảm bảo độ chín (PAM) sẽ được tăng cường với yêu cầu tối thiểu 6,2° Brix và 16% chất khô khi trái vào nhà đóng gói. Đồng thời, ngành kiwi Chile cũng mở rộng hỗ trợ kỹ thuật cho nông dân và thúc đẩy mở cửa thị trường mới, trong đó có Ấn Độ và Israel, nhằm nâng cao chất lượng và tăng trưởng xuất khẩu trong những năm tới. [8]



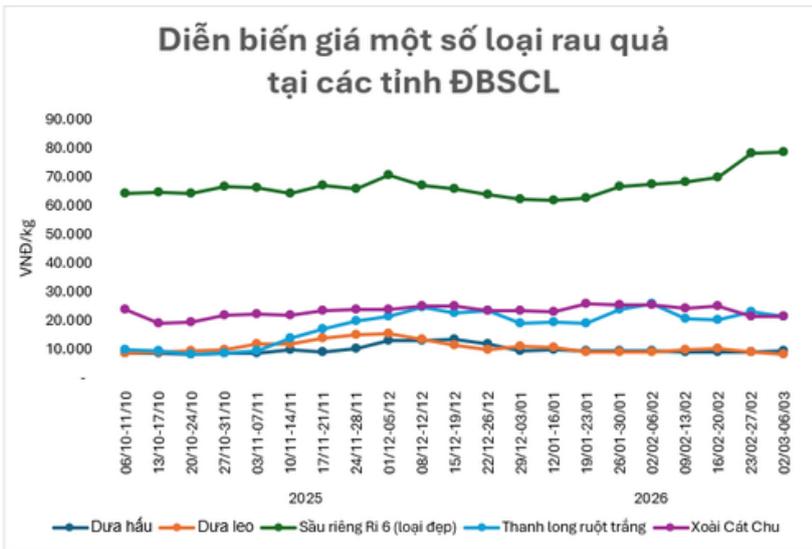
Nguồn tham khảo:

- [1]: <http://www.xinfadi.com.cn/priceDetail.html>
- [2]: [News.foodmate.net](https://www.news.foodmate.net)
- [3]: [Freshplaza.com](https://www.freshplaza.com)
- [4]: [Freshplaza.com](https://www.freshplaza.com)
- [5]: [Freshplaza.com](https://www.freshplaza.com)
- [6]: [Freshplaza.com](https://www.freshplaza.com)
- [7]: [Freshplaza.com](https://www.freshplaza.com)
- [8]: [Fructidor.com](https://www.fructidor.com)



THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

ĐIỂM TIN



Diễn biến giá một số loại nông sản tại thị trường trong nước

- Giá dưa hấu trung bình đạt 9.611 VNĐ/kg, tăng 444 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá dưa leo trung bình đạt 8.500 VNĐ/kg, giảm 500 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá sầu riêng Ri 6 (loại đẹp) trung bình đạt 78.333 VNĐ/kg, tăng 167 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá thanh long ruột trắng trung bình đạt 21.500 VNĐ/kg, giảm 1.500 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]
- Giá xoài Cát Chu trung bình đạt 21.667 VNĐ/kg, tăng 222 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

- Tại ĐBSCL, giá dưa leo, thanh long ruột trắng giảm; giá dưa hấu, sầu riêng Ri 6 (loại đẹp), xoài Cát Chu giảm so với tuần trước;
- Theo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tổng số phương tiện chờ hàng xuất, nhập khẩu trong ngày 05/03/2026 là 1.688 xe, với tổng khối lượng khoảng 11.389 tấn. Trong ngày, xe tồn tại các cửa khẩu là 458 xe (383 xe hoa quả);
- Xuất khẩu rau quả sang Trung Đông đối mặt nguy cơ chậm đơn, ép giá;
- Việt Nam vừa đón một tin vui lịch sử từ Nhật Bản;
- Thị trường lạng sồng, sầu riêng Việt chiếm hơn 50% thị phần Trung Quốc;
- Xuất khẩu ớt ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng;
- Sản xuất rau quả VietGAP góp phần nâng tầm nông sản Thủ đô.

Tình hình xuất khẩu rau quả qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Theo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn, ngày 05/3/2026, số xe hàng xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu của tỉnh là 1.688 xe, gồm 396 xe xuất khẩu và 1.292 xe nhập khẩu. Lũy kế từ 01/01 đến 05/3/2026 đạt 96.116 xe, gồm 23.320 xe xuất khẩu và 72.796 xe nhập khẩu. Trong ngày 05/03, khối lượng nông sản xuất khẩu khoảng 7.939 tấn, nhập khẩu khoảng 3.450 tấn. Tại thời điểm báo cáo còn 458 xe tồn tại cửa khẩu (383 xe hoa quả, 72 xe hàng khác và 03 xe chưa xác định mặt hàng). Hoạt động thông quan tại các cửa khẩu Hữu Nghị, Tân Thanh, Cốc Nam, Chi Ma diễn ra ổn định, thông suốt, không có biến động lớn; lượng xe nhập khẩu vẫn ở mức cao, đặc biệt là ô tô mới và nông sản.

Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn khuyến nghị các địa phương và doanh nghiệp chủ động điều phối hoạt động xuất nhập khẩu qua cửa khẩu. [2]

Xuất khẩu rau quả sang Trung Đông đối mặt nguy cơ chậm đơn, ép giá

Căng thẳng tại Trung Đông đang gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động xuất khẩu rau quả của Việt Nam. Nhiều tàu biển phải đổi hải trình, vòng qua Mũi Hảo Vọng thay vì đi qua Biển Đỏ, khiến thời gian vận chuyển kéo dài thêm khoảng 12–20 ngày và chi phí vận tải tăng mạnh do phát sinh phụ phí chiến tranh và bảo hiểm. Thời gian vận chuyển dài làm tăng nguy cơ hư hỏng, giảm chất lượng đối với các mặt hàng nông sản tươi, khiến doanh nghiệp có thể bị đối tác ép giá hoặc từ chối nhận hàng. Theo ông Nguyễn Đình Tùng, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Vina T&T Group, Trung Đông không chỉ là thị trường tiêu thụ trái cây cao cấp mà còn là “cửa ngõ” để nông sản Việt tiếp cận khu vực Ả Rập và Bắc Phi. Trước rủi ro vận chuyển kéo dài, doanh nghiệp buộc phải sử dụng 100% container lạnh công nghệ kiểm soát khí quyển (CA), tuyển chọn nguồn hàng khắt khe hơn và đàm phán minh bạch với đối tác để cùng chia sẻ rủi ro hao

hụt. Về dài hạn, ông Tùng cho rằng doanh nghiệp cần linh hoạt chuyển hướng sang các thị trường gần như ASEAN, Trung Quốc và Đông Á nhằm giảm rủi ro từ các tuyến hàng hải bất ổn, đồng thời kiến nghị các cơ quan thương vụ tăng cường cảnh báo sớm rủi ro thị trường và xem xét các chính sách hỗ trợ tín dụng, giãn nợ cho doanh nghiệp xuất khẩu đang gặp khó khăn. Đại diện Hiệp hội Rau quả Việt Nam (Vinafruit) cho rằng, nhóm hàng bị ảnh hưởng nhiều nhất là nông sản tươi sống do thời hạn bảo quản ngắn. Những lô hàng đã đóng container và tập kết tại cảng nhưng chưa thể xếp tàu cũng đối mặt rủi ro lớn. Nếu phải chuyển hướng sang thị trường khác, doanh nghiệp có thể phải thay đổi bao bì, quy cách đóng gói do mỗi thị trường có tiêu chuẩn khác nhau. Điều này làm phát sinh thêm chi phí, thậm chí buộc phải tiêu thụ nội địa với giá thấp hoặc hủy bỏ. Vinafruit kiến nghị Bộ Công Thương và cơ quan quản lý hàng hải rà soát các loại phụ phí mà hãng tàu đang áp dụng, đặc biệt là phụ phí chiến tranh và phụ phí nhiên liệu, nhằm tránh tình trạng tăng giá bất hợp lý. [3]

Việt Nam vừa đón một tin vui lịch sử từ Nhật Bản

Thương vụ Việt Nam tại Nhật Bản, cho biết năm 2025, quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Nhật Bản tiếp tục ghi nhận những kết quả vô cùng tích cực. Lần đầu tiên trong lịch sử, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều đã vượt mốc 50 tỷ USD. Đáng chú ý năm 2025, kim ngạch rau quả Việt Nam sang Nhật Bản đạt 237,8 triệu USD, tăng 17,97% so với năm trước. Trong đó, chuối đạt 42,6 triệu USD, tăng 33,47%, nâng tỷ trọng lên 17,93%, gần gấp ba lần mức năm 2021. Khoai lang mang về 25,3 triệu USD, chiếm 10,65%, tăng 2,52%. Bên cạnh cơ cấu thương mại bổ sung lẫn nhau, xuất nhập khẩu 2 chiều còn được tạo thuận lợi đáng kể của loạt FTA đa phương và song phương. Việt Nam và Nhật Bản đang là thành viên của loạt FTA, bao gồm: Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản (VJFTA); Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản (AJCEP) và Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình

Dương (CPTPP), Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện khu vực (RCEP). Việc xuất khẩu tăng cao, vượt nhập khẩu, đưa cán cân thương mại hàng hóa từ thế nhập siêu nhiều năm sang xuất siêu trong những năm gần đây, cho thấy doanh nghiệp trong nước thuộc các ngành hàng/lĩnh vực đã tận dụng khá tốt ưu đãi thuế quan từ các FTA khi xuất khẩu sang thị trường này. [4]

Thị trường lạng sồng, sầu riêng Việt chiếm hơn 50% thị phần Trung Quốc

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc, sầu riêng Việt Nam đã xác lập cột mốc mới khi chiếm hơn 50% tổng lượng sầu riêng nhập khẩu của nước này trong năm qua, tương đương khoảng 940.000 tấn. Đây là lần đầu tiên Việt Nam vượt qua Thái Lan về sản lượng xuất khẩu sầu riêng tươi sang thị trường tiêu thụ lớn nhất thế giới.

Sự bứt phá này đến từ việc các doanh nghiệp và địa phương đã siết chặt quản lý vùng trồng, cấp mã số đóng gói và tăng cường tính minh bạch trong truy xuất nguồn gốc. Trong tổng số hơn 1,8 triệu tấn sầu riêng Trung Quốc nhập khẩu từ 5 quốc gia, Việt Nam hiện đang giữ vị thế đứng đầu về khối lượng.

Sản lượng sầu riêng của Thái Lan năm 2026 dự báo có thể đạt 1,78 triệu tấn, tăng 10%. Trong khi đó, sản lượng của Việt Nam ước tính đạt khoảng 2 triệu tấn, tạo ra áp lực cung lớn lên thị trường khu vực vào các tháng cao điểm.

Ngoài áp lực về sản lượng, các quy định kiểm soát chất lượng từ phía Trung Quốc ngày càng nghiêm ngặt. Đặc biệt là việc kiểm soát dư lượng thuốc nhuộm Basic Yellow 2 và kim loại nặng cadmium. Bên cạnh đó, các thách thức về logistics, tình trạng thiếu container và rủi ro ách tắc cửa khẩu vào mùa vụ cao điểm (dự kiến từ tháng 6) là những vấn đề các doanh nghiệp xuất khẩu cần đặc biệt lưu ý để duy trì đà tăng trưởng. [5]



Xuất khẩu ớt ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng

Theo số liệu của Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam, trong tháng 1/2026, cả nước xuất khẩu gần 500 tấn ớt, đạt kim ngạch 1,3 triệu USD. So với tháng 12/2025, lượng xuất khẩu tăng 50,3%; so với cùng kỳ tháng 1/2025 tăng 46,8%. Mặc dù thị trường gia vị thế giới còn nhiều biến động, xuất khẩu ớt của Việt Nam vẫn ghi nhận mức tăng đáng chú ý. Cơ cấu thị trường tương đối đa dạng, trong đó Lào là thị trường lớn nhất với 216 tấn (43,3%), tiếp đến là Campuchia 121 tấn (24,2%); ngoài ra, ớt Việt Nam còn được xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản và Anh với sản lượng ổn định, cho thấy mức độ phân tán thị trường khá tốt và chưa phụ thuộc vào một thị trường duy nhất. Đà tăng trưởng cao ngay trong tháng đầu năm 2026 là tín hiệu quan trọng, mở ra kỳ vọng cho ngành hàng ớt tiếp tục duy trì nhịp xuất khẩu ổn định, gia tăng giá trị và mở rộng thị trường trong năm 2026. [6]

Sản xuất rau quả VietGAP góp phần nâng tầm nông sản Thủ đô

Hà Nội đang tập trung phát triển mô hình sản xuất rau quả VietGAP để nâng cao chất lượng và an toàn thực phẩm, đồng thời tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại. Các vùng rau quả đạt tiêu chuẩn VietGAP tại nhiều địa phương như Bát Tràng, Phúc Thịnh đang phát triển mạnh. Theo Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, toàn thành phố đang duy trì thường xuyên khoảng 1.700ha diện tích VietGAP trồng trồng, trong đó có 429ha rau, 446ha cây ăn quả. Các mô hình này giúp tăng năng suất, giá trị kinh tế cao hơn so với sản xuất truyền thống, đồng thời kết hợp du lịch trải nghiệm, như mô hình trồng dưa, nấm, và bưởi VietGAP. [7]

Nguồn tham khảo:

- [1]: CTV tại ĐBSCL, Sơn La và Hà Nội
- [2]: Banq|ktck.langson.gov.vn
- [3]: Laodong.vn
- [4]: Cafef.vn
- [5]: Vietnambiz.vn
- [6]: Vinanet.vn
- [7]: Hanoimoi.vn

PHỤ LỤC: GIÁ RAU QUẢ TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

ĐVT: VNĐ/kg

Loại HH/Địa phương	Giá tuần trước	Giá tuần này (ước tính)	Thay đổi so với tuần trước
Dưa hấu	9.167	9.611	444
Đồng Tháp	14.000	15.333	1.333
TP. Cần Thơ	7.000	7.000	
Vĩnh Long	6.500	6.500	
Dưa leo	9.000	8.500	-500
Đồng Tháp	10.000	10.000	
TP. Cần Thơ	8.000	7.000	-1.000
Sầu riêng Ri 6 (loại đẹp)	78.167	78.333	167
Đồng Tháp	88.000	86.000	-2.000
TP. Cần Thơ	68.333	70.667	2.333
Thanh long ruột trắng	23.000	21.500	-1.500
Đồng Tháp	33.000	34.000	1.000
Tây Ninh	13.000	9.000	-4.000
Xoài Cát Chu	21.444	21.667	222
An Giang	16.000	16.000	
Đồng Tháp	23.333	24.000	667
Vĩnh Long	25.000	25.000	

Nguồn: CTV AGREINFOS